

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Hồ Đức Quang
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Linh Giang
3. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp:* Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 91/2024/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 5 năm 2024 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp số 15/2024/QĐ-ST ngày 24/6/2024 giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1991; Nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh: Số 1984, đường T, phường 5, thành phố Vũng Tàu (hiện lao động tại Hàn Quốc) – Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn H, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh – Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L thống nhất trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 24/4/2020, giấy chứng nhận kết hôn do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp cho anh H và chị L. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung vợ chồng diễn ra bình thường, đến tháng 5/2021, do thay đổi chỗ làm việc nên anh Trần Mạnh H ra ở riêng. Đến đầu năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống xa nhau nên thiếu niềm tin, sự chia sẻ và cả hai thường xảy ra cãi vã dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt. Tháng 9/2023 chị L trở về Việt Nam, còn anh H vẫn ở lại Hàn Quốc cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đến nay không còn, tình cảm không

thẻ hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Trần Mạnh Hùng và chị Nguyễn Thị Thu L thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L có một con chung là cháu Trần Đăng D, sinh ngày 21/10/2020, vợ chồng thống nhất giao con chung cho anh Trần Mạnh Hùng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh Trần Mạnh H cũng có đơn trình bày hiện nay do không có điều kiện về Việt Nam để tham gia giải quyết việc ly hôn với chị L nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu giải quyết việc ly hôn và phân tích nội dung các đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau và đề nghị Tòa án áp dụng Điều 149, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại thời điểm Tòa án thụ lý việc hôn nhân giữa các bên, chị Nguyễn Thị Thu L có mặt tại Việt Nam, còn anh Trần Mạnh H đang lao động tại Hàn Quốc và các tài liệu, chứng cứ anh H gửi về yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn đều có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đồng thời Trần Mạnh H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc ly hôn vắng mặt anh Trần Mạnh H theo quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu do anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L cung cấp cho Tòa án thể hiện hai người có đăng ký kết hôn vào ngày 24/4/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam ở Hàn Quốc nên hôn nhân giữa hai người là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh H

và chị L trình bày là do vợ chồng sống xa nhau thiếu sự tin tưởng, quan tâm và chia sẻ với nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, không thể hàn gắn.

Từ yêu cầu của các đương sự và căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì *“Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn ... thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....”*. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được và sự thỏa thuận của hai người là tự nguyện, không vi phạm điều cấm. Do đó, cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L để hai người ổn định cuộc sống mới.

[2.2]. Quan hệ con chung: Anh Trần Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu L đều thống nhất có 01 con chung là cháu Trần Đăng D, sinh ngày 21/10/2020. Anh H và chị L thống nhất giao con chung cho anh Trần Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị L có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và đảm bảo để con chung được chăm sóc, phát triển đầy đủ. Do đó, cần chấp nhận sự thỏa thuận giao con chung cho anh Trần Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị Nguyễn Thị Thu L đóng góp cấp dưỡng nuôi con như thỏa thuận của hai người là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh Hùng và chị Nguyễn Thị Thu L.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Đăng D, sinh ngày 21/10/2020 cho anh Trần Mạnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thu L đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung Trần Đăng D tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị Thu L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Thị Thu L. Chị L đã nộp số tiền 300.000đồng theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000874, ngày 16/5/2024 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị Nguyễn Thị Thu L còn phải nộp 150.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đường sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Hồ Đức Quang